

Bản án : 09/2023/HS-ST

Ngày : 14/02/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Kiệt

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Định

Ông Lương Trọng Bình

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Nhật Vi Phụng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện VKSND Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Nghiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 3 Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2022/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Huỳnh Minh T1, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1988; tại tỉnh Long An; hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã D huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Hoàng T và bà Huỳnh Thị B; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 25/01/2007 Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 09/2007/HSST; Ngày 28/12/2012 bị Công an Quận 3 khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản đến ngày 09/6/2013 Công an Quận 3 ra quyết định đình chỉ điều tra bị can; Ngày 11/12/2013 Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 152/2013/HSST; Ngày 07/5/2014 Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 83/2014/HSST; Ngày 25/8/2017 bị Công an huyện Bình Chánh lập hồ sơ về việc sử dụng trái phép chất ma y; Ngày 30/10/2018 bị Công an Quận 8 lập hồ sơ về việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/11/2018, Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 8 hủy bỏ quyết định về việc đưa người vào cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa từ ngày 14/9/2022; (có mặt).

2. Trần Thanh P1, sinh ngày 31 tháng 8 năm 1991; tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 46/7 TQD, Phường 14, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T và bà Nguyễn Thị Bạch V; tiền án: Ngày 17/01/2012 Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 27 BLTTHS

tháng tù giam về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 11/2012/HS-ST chưa được xóa án tích đến ngày 17/01/2014 Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 16/2014/HSST; lần phạm tội này là tái phạm, bản án bị kháng nghị; Ngày 15/4/2014 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng nghị xử phạt 01 (một) năm tù giam; Ngày 16/7/2014 Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 (tám) năm tù giam về tội “Cướp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 78/2014/HSST; tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa từ ngày 25/3/2022; (có mặt).

3. Trần Gia N, sinh ngày 21 tháng 01 năm 1993; tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: 86/1 BBD, Phường 11, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc C và bà Nguyễn Thị L; tiền án: không; tiền sự: Ngày 06/5/2021 bị Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8 đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 107/QĐ-UBND; Ngày 23/8/2021 Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8 ra Quyết định hủy bỏ Quyết định số 107/QĐ-UBND; nhân thân: Ngày 06/5/2011 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 111/2011/HSST. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa từ ngày 25/3/2022; (có mặt).

4. Nguyễn Văn P2, sinh ngày 23 tháng 5 năm 1993; tại Thành phố Hồ Chí Minh; hộ khẩu thường trú: không có; nơi cư trú: không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn G và bà Nguyễn Thị H (chết); tiền án: không; tiền sự: Ngày 28/11/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 8 ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng; Ngày 15/9/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 10 ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng; Ngày 09/6/2021 bị Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8 đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 544/QĐ-UBND; Ngày 09/9/2021 Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8 ra Quyết định hủy bỏ Quyết định số 544/QĐ-UBND. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa từ ngày 25/3/2022; (có mặt).

- Bị hại:

1. Bà Huỳnh Lương Huyền T2, sinh năm 2002; Địa chỉ: thôn T, xã Tân Hậu, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ liên lạc: 206/20 Đường X, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 2002; Địa chỉ: thôn T, xã Tân Hậu, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; Địa chỉ liên lạc: 206/20 Đường X, Phường 5, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Võ Quốc H, sinh năm 1978; Địa chỉ: 86 BG, xã Bình An, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang; (vắng mặt).

2. Bà Lương Thị D, sinh năm 1978; Địa chỉ: 127 Xóm Y, Tân Phú, xã Tân Hội, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng; (vắng mặt).

3. Ông Huỳnh Quốc T3, sinh năm 1973 ; Địa chỉ: 66/15 LHP, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ 45 phút ngày 24/3/2022, bà Huỳnh Lương Huyền T2 đang điều khiển xe gắn máy hiệu Wave màu trắng biển số 49AD-042.97 chở bà Nguyễn Thị Ngọc D, bà Quảng Sử Tường V điều khiển một xe khác lưu thông đến ngã tư DBP - NT, phường Võ Thị Sáu, Quận 3 thì cả 2 xe dừng xe chờ đèn đỏ. Lúc này, Lê Huỳnh Minh T1 (tên gọi khác: T) điều khiển xe Wave biển số 71B2-323.78, Trần Thanh P1 điều khiển xe Novou biển số 68K1-023.00 chở Trần Gia N còn Nguyễn Văn P2 điều khiển xe Wave biển số 59H1-491.90 chạy sau cùng. Bất ngờ, T1 áp sát giật chiếc túi xách của bà D (bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Redmi 5i, 01 điện thoại hiệu OPPO A53) nhưng không giật được do bà D giữ chặt túi nên làm bà D ngã xuống đường còn cẳng nắm sau xe của T1 vướng vào tay lái bên phải xe của bà T2 làm kéo lê một đoạn thì cả 2 xe ngã xuống đường. T1 tiếp tục đi bộ đến chỗ bà D làm bà D hoảng sợ nên bỏ chạy bộ qua phía Bệnh viện mắt thì bị P1 chở N chạy xe đến trước mặt nhằm cản trở bà D lại nhưng không được. Bà T2 sau khi bị ngã xe, định đi tìm người giúp đỡ thì thấy P1 và N chạy xe đến nên bà T2 liền chạy đến chỗ xe máy bị ngã, rút chìa khóa ra khỏi xe của mình rồi chạy theo bà D. Lúc này, T1 ngồi lên xe của bà T2 thì bà V đến dùng tay kéo giữ xe của bà T2 lại và tri hô. N đang ngồi trên xe của P1 thấy vậy nên dùng chân đạp vào hông bên trái của bà V làm bà V buông tay ra, không giữ được xe. Sau đó, N điều khiển xe Novou và P1 điều khiển xe của T1 cùng nhau dùng chân đẩy xe cho T1 chạy đi. P2 cũng chạy theo ra đường NT hướng về ga Sài Gòn được khoảng 100m thì P2 chạy lên đẩy xe cho T1 thay cho P1 và Ngân. Khi đến gần ga Hoà Hưng, tất cả dừng lại, T1 giật công tắc xe và đề máy xe và cùng P2, P1 và N đi xe về nhà trọ ở đường số 15, khu dân cư Him Lam, xã Bình Hưng, Bình Chánh. Tại đây, P1 trả xe cho T1 và cùng N về nhà trọ ngủ. T1 và P2 đổi biển số của xe bà T2 (biển số 49AD-042.97) với chiếc xe Wave biển số 59H1-49190 mà P2 mượn của Yên (chưa xác định lai lịch) sử dụng tham gia cướp tài sản nhằm tránh bị phát hiện.

Sau khi sự việc xảy ra, bà T2 và D đến công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3 trình báo. Công an phường Võ Thị Sáu đã tiếp nhận hồ sơ ban đầu chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 thụ lý.

Qua truy xét, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an Quận 3 đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và tạm giam đối với Trần Thanh P1, Trần Gia N và Nguyễn Văn P2 để điều tra, xử lý. Riêng Lê Huỳnh Minh T1 bỏ trốn đến ngày 14/9/2022 thì bắt được.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3, Lê Huỳnh Minh T1, Trần Thanh P1, Trần Gia N và Nguyễn Văn P2 đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá số 63/KL-HĐĐGTS ngày 09/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận 3 kết luận:

+ 01 xe gắn máy hiệu Wave màu trắng biển số 49AD-042.97, vào tháng 3/2022 có giá là 4.333.000 đồng;

+ 01 điện thoại di động hiệu Redmi 5i vào tháng 3/2022 có giá 1.500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu OPPO A53 vào tháng 3/2022 có giá 2.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ qua khám xét tại nơi ở của Nguyễn Thị Bích T (vợ của Lê Huỳnh Minh T1):

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model 1202, số imei 352017/04/251526/0;

+ 01 chiếc áo sơ mi dài tay caro có chữ “CHT”; 01 quần Jean lửng màu xanh là trang phục mặc khi T1 thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 xe máy hiệu Honda Wave biển số 71B2-323.78; số máy JA31E0257498; số khung RLHJA3123EY048037. Qua xác minh biển số xe do bà Võ Thị Thùy D (HKTT: 99 PH, Thành Triệu, Châu Thành, Bến Tre) đứng tên chủ sở hữu và bị mất vào ngày 11/02/2022, tại số 793/55/3/12 TXS, phường Tân Hưng, Quận 7. Còn số máy JA31E0257498; số khung RLHJA3123EY048037 là của xe Honda wave RSX biển số 72H1 - 147.19 do ông Phạm Như V (HKTT: 303 PT, TT Đất Đỏ, huyện Đất Đỏ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu) đứng tên chủ sở hữu. Ông V khai giao cho con trai là Phạm Như K sử dụng và bị mất vào tháng 02/2022, tại hẻm 793 TXS, phường Tân Hưng, Quận 7. Cơ quan CSĐT Công an Quận 3 đã bàn giao xe có số khung, số máy trên cho Cơ quan CSĐT Công an Quận 7 xử lý theo thẩm quyền. Riêng biển số xe 71B2-323.78 Công an Quận 7 không tiếp nhận do không có vụ việc liên quan, hiện Công an Quận 3 đã nhập kho vật chứng.

- Thu giữ của Trần Thanh P1 và Trần Gia N:

+ 01 xe Yamaha Novou biển số 68K1-023.00; số máy 1DB1-036936; số khung: RLCN1DB10CY036935. Xe do ông Võ Quốc H (ngụ tại 86 BG, xã Bình An, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang) đứng tên chủ sở hữu. Ông H giao cho bà Võ Thị Mỹ L (là vợ cũ) sử dụng. Ngày 01/11/2021, bà L bán xe cho một nam thanh niên tại cửa hàng xe ở Quận 8 (không rõ địa chỉ) với giá 7.000.000 đồng nhưng không làm giấy tờ, thủ tục sang tên. P1 khai xe của bị cáo N quản lý sử dụng. N khai mua xe tại một cửa hàng ở Quận 8, không rõ địa chỉ nhưng không làm thủ tục sang tên và không làm hợp đồng mua bán. Cơ quan điều tra đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả.

+ 01 áo thun đen màu xanh dương có chữ BLUE BIRDS, 01 quần dài màu xám, 01 bộ đồ nữ có họa tiết là trang phục của P1 và N mặc khi phạm tội.

- Tạm giữ của Nguyễn Văn P2:

+ 01 áo thun đen tay ngắn, màu xám có ghi chữ Nike, 01 một quần jean ngắn của Nguyễn Văn P2 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

+ 01 xe máy hiệu Honda Wave màu trắng, biển số 49AD-042.97; số máy: VLFFC1P50MH5K200637; số khung: RMFHCH2MF6H000637. Xe do bà Lương Thị D (HKTT: 127 xóm T, Tân Hội, Đức Trọng, Lâm Đồng) đứng tên chủ sở hữu. Bà D giao xe cho con gái ruột là Huỳnh Lương Huyền T2 sử dụng để đi học thì xảy ra sự

việc bị cướp tài sản vào ngày 24/3/2022. Cơ quan CSĐT đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Lương Thị D.

+ 01 xe máy hiệu Honda Wave màu trắng biển số 59H1-491.90; số máy: VLFFC1P50FMH5K200637; số khung: RMFHC2MF6H000637. Xe do ông Huỳnh Quốc T3 (HKTT: 66/15 LHP, Phường 2, Quận 5) đứng tên chủ sở hữu. Ngày 14/10/2019, ông T3 làm hợp đồng công chứng bán xe cho ông Nguyễn Triều L (HKTT: 86 LHP, Phường 2, Quận 5) với giá 1.000.000 đồng. Năm 2020, ông L bán xe cho một người đàn ông không rõ lai lịch, không làm hợp đồng mua bán xe. Bị cáo P2 mượn xe của người tên Y, (không rõ lai lịch) ở huyện Bình Chánh. Cơ quan điều tra đã có công văn đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng có kết quả.

Về dân sự: Bà Huỳnh Lương Huyền T2 và Nguyễn Thị Ngọc D không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKS-HS ngày 31/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đã truy tố bị cáo Lê Huỳnh Minh T1 về tội “Cướp giật tài sản và Cướp tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 và khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Trần Thanh P1 về tội “Cướp tài sản” theo điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự và truy tố các bị cáo Trần Gia N và Nguyễn Văn P2 về tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay :

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 đề nghị xử phạt: bị cáo T1 từ 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” và 06 (sáu) năm tù đến 07 (bảy) năm tù giam về tội “Cướp tài sản”; xử phạt bị cáo P1 từ 09 (chín) năm tù đến 10 (mười) năm tù giam; xử phạt bị cáo N từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù giam; xử phạt bị cáo P2 từ 05 (năm) năm tù đến 06 (sáu) năm tù giam; tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model 1202, số imei 352017/04/251526/0; tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc áo sơ mi dài tay caro có chữ “CHT”; 01 quần Jean lưng màu xanh là trang phục mặc khi T1 thực hiện hành vi phạm tội; 01 biển số xe 71B2-323.78; 01 áo thun đen màu xanh dương có chữ BLUE BIRDS, 01 quần dài màu xám, 01 bộ đồ nữ có họa tiết là trang phục của P1 và N mặc khi phạm tội; 01 áo thun đen tay ngắn, màu xám có ghi chữ Nike, 01 một quần jean ngắn của Nguyễn Văn P2 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội; giao cho cơ quan Thi hành án Dân sự tìm và giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp 01 xe Yamaha Novou biển số 68K1-023.00; số máy 1DB1-036936; số khung: RLCN1DB10CY036935 và 01 xe máy hiệu Honda Wave màu trắng biển số 59H1-491.90; số máy: VLFFC1P50FMH5K200637; số khung: RMFHC2MF6H000637.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra Công an Quận 3, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 3, kiểm sát viên đã thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự qui định. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại cũng không có bất cứ ý kiến hoặc khiếu nại gì về các hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng. Vì vậy có cơ sở xác định các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với nội dung Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do Công an phường Võ Thị Sáu, Quận 3 lập ngày 24/3/2022 (BL 69); phù hợp nội dung các lời khai của bị hại, nhân chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra. Vì vậy đã có đủ cơ sở kết luận như sau: khoảng 00 giờ 45 phút ngày 24/3/2022, tại ngã tư DBP-NT, phường Võ Thị Sáu, Quận 3 bị cáo T1 áp sát giật chiếc túi xách của bà D (bên trong có 01 điện thoại di động hiệu Redmi 5i, 01 điện thoại hiệu OPPO A53) nhưng không giật được do bà D giữ chặt túi nên làm bà D ngã xuống đường còn cẳng nắm sau xe của T1 vướng vào tay lái bên phải xe của bà T2 làm kéo lê một đoạn thì cả 2 xe ngã xuống đường. T1 tiếp tục đi bộ đến chỗ bà D làm bà D hoảng sợ nên bỏ chạy bộ qua phía Bệnh viện mắt thì bị P1 chờ N chạy xe đến trước mặt nhằm cản trở bà D lại nhưng không được. Bà T2 sau khi bị ngã xe, định đi tìm người giúp đỡ thì thấy P1 và N chạy xe đến nên bà T2 liền chạy đến chỗ xe máy bị ngã, rút chìa khóa ra khỏi xe của mình rồi chạy theo bà D. Lúc này, T1 ngồi lên xe của bà T2 thì bà V đến dùng tay kéo giữ xe của bà T2 lại và tri hô. N đang ngồi trên xe của P1 thấy vậy nên dùng chân đạp vào hông bên trái của bà V làm bà V buông tay ra, không giữ được xe. Sau đó, N điều khiển xe Novou và P1 điều khiển xe của T1 cùng nhau dùng chân đẩy xe cho T1 chạy đi.

[3] Xét, các bị cáo biết rõ hành vi cướp giật tài sản và cướp tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham nên vẫn bất chấp xem thường sự trừng trị của pháp luật cố ý thực hiện việc phạm tội. Hành vi do các bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã không chỉ trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương.

[4] Căn cứ từ các yếu tố nêu trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo T1 đã nhanh chóng chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Ngọc D 01 điện thoại di động hiệu Redmi 5i vào tháng 3/2022 có giá 1.500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu OPPO A53 vào tháng 3/2022 có giá 2.500.000 đồng nhưng không thành nên các bị cáo đã dùng vũ lực để chiếm đoạt 01 xe gắn máy hiệu Wave màu trắng biển số 49AD-042.97, vào tháng 3/2022 có giá là 4.333.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Cướp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 168 Bộ luật Hình sự và hành vi của bị cáo T1 đã phạm vào tội “Cướp giật tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi do bị cáo T1 thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thủ đoạn sử dụng xe gắn máy làm phương tiện để cướp giật tài sản nơi đường phố đông người qua lại là rất nguy hiểm thuộc trường hợp định khung quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

[6] Xét bị cáo Phong: Ngày 17/01/2012 Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 (chín) tháng tù giam về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài

sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 11/2012/HS-ST chưa được xóa án tích đến ngày 17/01/2014 Tòa án nhân dân Quận 3 xử phạt 12 (mười hai) tháng tù giam về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 16/2014/HSST; lần phạm tội này là tái phạm, bản án bị kháng nghị; Ngày 15/4/2014 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh chấp nhận kháng nghị xử phạt 01 (một) năm tù giam; Ngày 16/7/2014 Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 (tám) năm tù giam về tội “Cướp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 78/2014/HSST, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm là thuộc trường hợp quy định tại điểm h khoản 2 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[7] Xét bị cáo T1: Ngày 25/01/2007 Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 09/2007/HSST; Ngày 28/12/2012 bị Công an Quận 3 khởi tố bị can về tội trộm cắp tài sản đến ngày 09/6/2013 Công an Quận 3 ra quyết định đình chỉ điều tra bị can; Ngày 11/12/2013 Tòa án nhân dân Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 152/2013/HSST; Ngày 07/5/2014 Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 83/2014/HSST; Ngày 25/8/2017 bị Công an huyện Bình Chánh lập hồ sơ về việc sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 30/10/2018 bị Công an Quận 8 lập hồ sơ về việc sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 28/11/2018, Ủy ban nhân dân Phường 9, Quận 8 hủy bỏ quyết định về việc đưa người vào cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2.

Xét bị cáo Ngân: Ngày 06/5/2021 bị Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8 đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 107/QĐ-UBND; Ngày 23/8/2021 Ủy ban nhân dân Phường 5, Quận 8 ra Quyết định hủy bỏ Quyết định số 107/QĐ-UBND; Ngày 06/5/2011 Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 (hai) năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 111/2011/HSST.

Xét bị cáo P2: Ngày 28/11/2018 bị Tòa án nhân dân Quận 8 ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 20 tháng; Ngày 15/9/2019 bị Tòa án nhân dân Quận 10 ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 15 tháng; Ngày 09/6/2021 bị Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8 đưa vào Cơ sở xã hội Thanh Thiếu Niên 2 để quản lý cắt cơn, giải độc, tư vấn tâm lý trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 544/QĐ-UBND; Ngày 09/9/2021 Ủy ban nhân dân Phường 3, Quận 8 ra Quyết định hủy bỏ Quyết định số 544/QĐ-UBND.

Vì vậy cần phải có mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo T1, Phong, N và P2.

[8] Tuy nhiên cũng xét, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn, hối lỗi nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Trong vụ án này, các bị cáo không có sự bàn bạc trước, không có sự câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự quy định về xử phạt trong trường hợp có đồng phạm để xem xét khi lượng hình đối với các bị cáo.

[10] Xét bị cáo T1 đã nhanh chóng chiếm đoạt của bà Nguyễn Thị Ngọc D 01 điện thoại di động hiệu Redmi 5i vào tháng 3/2022 có giá 1.500.000 đồng và 01 điện thoại hiệu OPPO A53 vào tháng 3/2022 có giá 2.500.000 đồng nhưng không thành do bà D dùng hai tay giữ chặt túi xách nên bị cáo T1 đã không giật được tài sản nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự quy định về xử phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt để xem xét khi lượng hình đối với bị cáo.

[11] Từ những cơ sở trên, nghĩ cần căn cứ Điều 50 Bộ luật Hình sự quy định về căn cứ quyết định hình phạt, Điều 38 Bộ luật Hình sự quy định về tù có thời hạn; áp dụng khoản 1, điểm h khoản 2 Điều 168 và điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự quy định về khung hình phạt áp dụng; áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự quy định về xử phạt trong trường hợp phạm nhiều tội; áp dụng Điều 15 và khoản 3 Điều 57 quy định về phạm tội chưa đạt; Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự quy định về xử phạt trong trường hợp có đồng phạm; áp dụng các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để quyết định một hình phạt tương xứng với tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model 1202, số imei 352017/04/251526/0 là phương tiện phạm tội nghĩ nên tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước.

- Đối với 01 chiếc áo sơ mi dài tay caro có chữ “CHT”; 01 quần Jean lưng màu xanh là trang phục mặc khi T1 thực hiện hành vi phạm tội; 01 biển số xe 71B2-323.78; 01 áo thun đen màu xanh dương có chữ BLUE BIRDS, 01 quần dài màu xám, 01 bộ đồ nữ có họa tiết là trang phục của P1 và N mặc khi phạm tội; 01 áo thun đen tay ngắn, màu xám có ghi chữ Nike, 01 một quần jean ngắn của Nguyễn Văn P2 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội không có giá trị sử dụng nghĩ nên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 xe Yamaha Novou biển số 68K1-023.00; số máy 1DB1-036936; số khung: RLCN1DB10CY036935 và 01 xe máy hiệu Honda Wave màu trắng biển số 59H1-491.90; số máy: VLFFC1P50FMH5K200637; số khung: RMFHC2MF6H000637 nghĩ nên giao cho cơ quan Thi hành án Dân sự tìm và giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp.

[13] Trách nhiệm dân sự: Bà Huỳnh Lương Huyền T2 và Nguyễn Thị Ngọc D không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đối với việc T1 cướp giật làm bà Huỳnh Lương Huyền T2 và Nguyễn Thị Ngọc D ngã xe gây thương tích, do chỉ là xây sát ngoài da nên bà T2 và bà D từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với T1 về hành vi gây thương tích.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 3 tại phiên tòa là phù hợp tính chất, mức độ phạm tội, phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nghĩ nên chấp nhận.

[16] Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 168; điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 55; Điều 17 và Điều 58; Điều 15 và khoản 3 Điều 57; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Lê Huỳnh Minh T1.

Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 168; Điều 17 và Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Trần Thanh P1.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; Điều 17 và Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Trần Gia N.

Căn cứ khoản 1 Điều 168; Điều 17 và Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Văn P2.

Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Huỳnh Minh T1 đã phạm tội “Cướp tài sản và cướp giật tài sản”. Các bị cáo Trần Thanh P1, Trần Gia N và Nguyễn Văn P2 đã phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt : Lê Huỳnh Minh T1 04 (bốn) năm tù giam về tội “Cướp giật tài sản” và 07 (bảy) năm tù giam về tội “Cướp tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 11(mười một) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 14/9/2022.

Xử phạt : Trần Thanh P1 09 (chín) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/3/2022.

Xử phạt : Trần Gia N 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/3/2022.

Xử phạt : Nguyễn Văn P2 05 (năm) năm tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 25/3/2022.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà Nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia, model 1202, số imei 352017/04/251526/0.

Tịch thu và tiêu hủy 01 chiếc áo sơ mi dài tay caro có chữ “CHT”; 01 quần Jean lửng màu xanh là trang phục mặc khi T1 thực hiện hành vi phạm tội; 01 biển số xe 71B2-323.78; 01 áo thun đen màu xanh dương có chữ BLUE BIRDS, 01 quần dài màu xám, 01 bộ đồ nữ có họa tiết là trang phục của P1 và N mặc khi phạm tội; 01 áo thun đen tay ngắn, màu xám có ghi chữ Nike, 01 một quần jean ngắn của Nguyễn Văn P2 mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Giao cho cơ quan Thi hành án Dân sự tìm và giao trả cho chủ sở hữu hợp pháp 01 xe Yamaha Novou biển số 68K1- 023.00; số máy 1DB1- 036936; số khung: RLCN1DB 10CY036935 và 01 xe máy hiệu Honda Wave màu trắng biển số 59H1-491.90; số máy: VLFFC1P50FMH5K200637; số khung: RMFHC2MF6H000637. Nếu quá 06 (sáu) tháng tính từ ngày thông báo trên báo vẫn không có chủ sở hữu hợp pháp đến xin nhận lại xe thì tịch thu sung quỹ Nhà nước. Nếu chủ sở hữu hợp pháp là bị cáo trong vụ án này thì tịch thu xe sung quỹ Nhà nước.

(Tài sản tịch thu, tiêu hủy, giao cho cơ quan thi hành án dân sự Quận 3 được ghi trong Lệnh nhập kho vật chứng số 624/LNK-CSĐT ngày 14/10/2022 của Công an Quận 3).

Buộc các bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND Quận 3;
- Công an quận 3;
- Nhà tạm giữ CAQ3;
- Sở Tư pháp;
- Chi cục Thi hành án dân sự Q3;
- UBND xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An;
- UBND Phường 14, Quận 3;
- UBND Phường 11, Quận 8;
- Các đương sự;
- Lưu VP, Hồ sơ (...)

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Tuấn Kiệt

Căn cứ các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ các Điều 331, 333, 336 và Điều 337 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Minh Khánh và Bùi Duy Khang đã phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt : Đỗ Minh Khánh 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Tổng hợp hình phạt đã tuyên với hình phạt 03 (ba) năm tù giam tại bản án số 144/2019/HSST ngày 29/10/2019 Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh, buộc Đỗ Minh Khánh phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai bản án là 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 23/8/2019.

Xử phạt : Bùi Duy Khang 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao Bùi Duy Khang về cho Ủy ban nhân dân Phường 2, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người được hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người đó. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự hai lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo Khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Buộc các bị cáo chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Tp. Hồ Chí Minh trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án, hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

(Đã giải thích quy chế án treo cho bị cáo Bùi Duy Khang).

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**HỘI THẨM NHÂN DÂN HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

Lê Thị Xuân Mai

Nguyễn Kiên Hiên

Trần Tuấn Kiệt